



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 30/03/2026

Dồn lực vượt cản...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

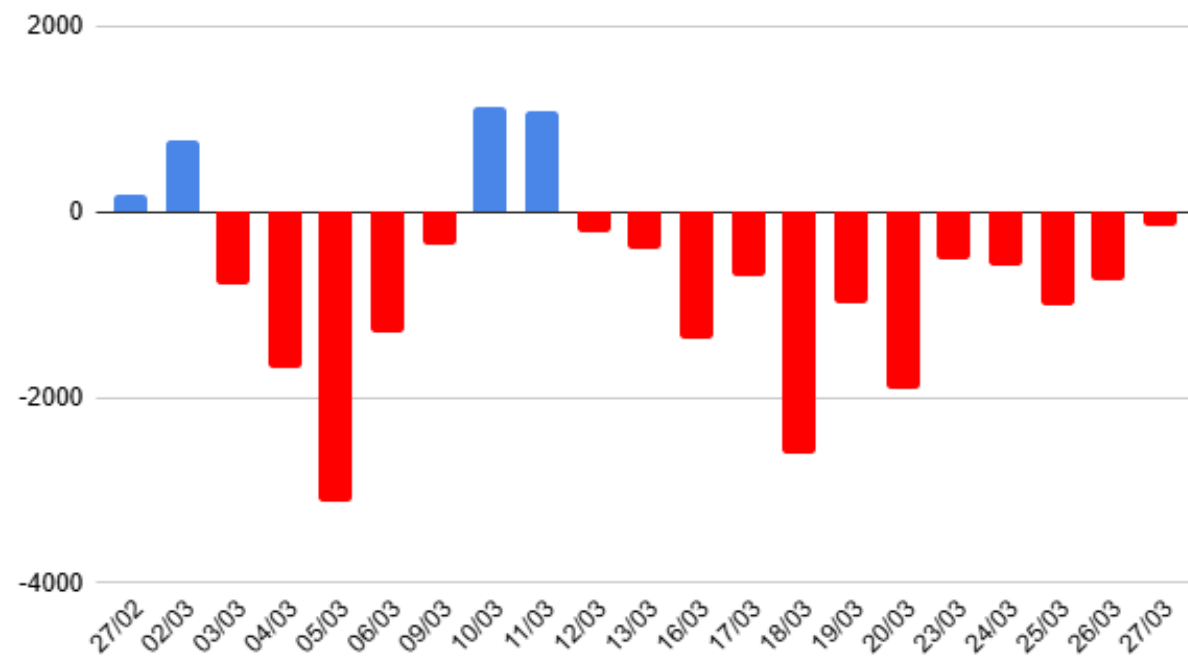




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 27/03 ghi nhận diễn biến rung lắc nhẹ đầu phiên trước khi bứt phá mạnh mẽ về cuối ngày nhờ sự trở lại của dòng tiền, phản ánh tâm lý nhà đầu tư chuyển biến tích cực. VN-Index trong phiên sáng chủ yếu dao động quanh tham chiếu, nhưng lực cầu gia tăng mạnh trong phiên chiều đã giúp chỉ số tăng tốc, đóng cửa tăng **28,17** điểm **(+1,71%)** lên **1.672,8** điểm, đồng thời nói rộng hơn 30 điểm so với mức thấp nhất trong ngày. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên mua với 253 mã tăng so với 90 mã giảm.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm Bất động sản đồng loạt tăng giá: VIC, VHM tăng 1-2%, VRE +0,8%, đặc biệt nhiều mã midcap PDR, HDC, DIG, DXS, DXG, TCH tăng 5-7%, NLG, KHG tăng 3-5%.
- Nhóm khu công nghiệp – cao su và bán lẻ** cũng giao dịch khởi sắc khi GVR, KBC, HHS tăng trần, cùng với MWG, FRT, PNJ tăng 2-5%. **Bên cạnh đó, nhóm chứng khoán và ngân hàng** đồng loạt hồi phục với VIX tăng 4,7%, SHS tăng 7,6%, trong khi HDB, CTG, MBB, VCB tăng 1-3%, góp phần nâng đỡ chỉ số. Một số nhóm khác như thép, dầu khí, xây dựng và dịch vụ công nghiệp cũng ghi nhận diễn biến tích cực, trong khi áp lực điều chỉnh chỉ xuất hiện cục bộ tại dệt may, hàng không và một phần hóa chất.
- Đánh giá:** Diễn biến bứt phá cho thấy lực cầu quay lại rõ nét, củng cố vùng hỗ trợ 1.580 điểm và cải thiện tâm lý thị trường. Dòng tiền lan tỏa, đặc biệt ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, là tín hiệu tích cực cho nhịp hồi phục ngắn hạn. Tuy nhiên, rủi ro rung lắc vẫn hiện hữu khi căng thẳng địa chính trị có thể tác động đến tâm lý và dòng vốn.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hồi phục tích cực với nền tảng đóng cửa trên MA200, qua đó phần nào cải thiện tâm lý thị trường sau nhịp điều chỉnh trước đó. Đồng thời, chỉ báo MACD thu hẹp và hướng tới cắt lên đường tín hiệu, RSI hồi phục về vùng trung tính cho thấy lực cầu cải thiện. Tuy nhiên, MACD Histogram khung tuần vẫn mở rộng miền âm, cho thấy xu hướng trung hạn còn áp lực. Vì vậy, nhịp tăng hiện tại nhiều khả năng chỉ là hồi kỹ thuật, chưa xác nhận đảo chiều.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục hồi phục lên vùng 1.680-1.700 và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.600 - 1.620 (Mức tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP, dù thị trường đang cho tín hiệu hồi phục, do rủi ro từ căng thẳng địa chính trị vẫn hiện hữu và áp lực bán rông từ khối ngoại chưa chấm dứt hoàn toàn.
 - MUA Có thể giải ngân từng phần** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, hoặc phòng thủ như điện – năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
 - BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán rông mạnh từ khối ngoại.....

Thông tin cổ phiếu

CANH MUA

• Giá ngày 27/03/2026	26.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	26-27
• Giá chốt lời	29-30
• Giá cắt lỗ	25
• Vốn hóa (tỷ đồng)	203,399.85
• SLCP lưu hành (cp)	7,675,465,855
• KLGD BQ 10 phiên	30,703,780
• Giá sổ sách	0
• EPS hiện tại	1.58
• P/E	16.80

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Triển vọng Dung Quất 02 mở ra chu kỳ tăng trưởng mới cho HPG

- Dung Quất 02 với quy mô 2 giai đoạn, công suất thiết kế 5,6 triệu tấn HRC/năm chính thức vận hành thương mại từ Q3/2025, tạo cú hích tăng trưởng dài hạn cho Hòa Phát. Việc bổ sung công suất lớn giúp HPG từng bước tự chủ nguồn HRC, giảm phụ thuộc nhập khẩu và gia tăng sức cạnh tranh ngay tại thị trường nội địa. Nhờ lợi thế chi phí sản xuất tối ưu, doanh nghiệp duy trì biên lợi nhuận gộp trên 10%, đồng thời đủ khả năng cạnh tranh trực tiếp với HRC nhập khẩu từ Trung Quốc và Nhật Bản. Các biện pháp phòng vệ thương mại tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ, mở rộng dư địa nâng thị phần. Năm 2026, DQ02 dự kiến vận hành khoảng 75% công suất, đưa tổng sản lượng HRC của HPG lên khoảng 7,1 triệu tấn (+39% YoY), trong đó tiêu thụ nội địa ước đạt 5,7 triệu tấn, tương đương gần 48% nhu cầu HRC cả nước – củng cố vị thế dẫn đầu và mở ra chu kỳ tăng trưởng mới.

HPG 2026 bứt phá lợi nhuận, định giá còn hấp dẫn

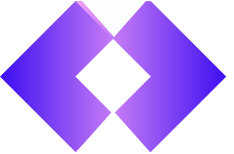
- Bước sang 2026, Hòa Phát được kỳ vọng tăng tốc mạnh mẽ với doanh thu hợp nhất khoảng 215 nghìn tỷ đồng, tăng 24% YoY, nhờ hai động lực song hành: nhu cầu nội địa nâng đỡ sản lượng thép xây dựng và HRC bứt phá khi DQ02 vận hành hiệu suất cao. Biên lợi nhuận gộp dự kiến vượt 15%, hưởng lợi từ cấu trúc chi phí tối ưu hơn của DQ02 so với DQ01, đặc biệt mức tiêu thụ than cốc thấp hơn khoảng 15%. Đồng thời, giá HRC được kỳ vọng bước vào nhịp hồi phục rõ nét từ 2026 trong bối cảnh nhu cầu cải thiện và khả năng Trung Quốc cắt giảm sản lượng. Trên nền tảng đó, lợi nhuận sau thuế có thể vượt 22 nghìn tỷ đồng, tăng 30% YoY, phản ánh đòn bẩy vận hành ngày càng rõ rệt.

Triển vọng dài hạn: Mở rộng danh mục sản phẩm – đón đầu chu kỳ đầu tư hạ tầng

- Triển vọng dài hạn của Hòa Phát hưởng lợi trực tiếp từ làn sóng đầu tư hạ tầng, đặc biệt các dự án đường sắt cao tốc và liên kết vùng, qua đó thúc đẩy nhu cầu thép xây dựng và thép chất lượng cao trong nhiều năm tới. Nền tảng công nghệ từ DQ02 cho phép sản xuất thép cường độ cao như HSLA, từng bước thay thế sản phẩm còn phụ thuộc nhập khẩu. Giai đoạn 2026–2027, doanh nghiệp dự kiến đầu tư nhà máy thép ray và thép chất lượng cao, đón đầu chính sách ưu tiên vật liệu nội địa. Chiến lược này mở rộng quy mô, nâng tầm chuỗi giá trị và củng cố động lực tăng trưởng bền vững.

Kết quả kinh doanh. Lũy kế 2025, HPG đạt 158.332 tỷ đồng doanh thu, 15.515 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu HPG duy trì tín hiệu tích cực khi giá nằm tại hỗ trợ MA200 và vùng tích lũy.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
2	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
3	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
4	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
5	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
6	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
7	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
8	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
9	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
10	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%
11	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
12	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
13	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%
14	19/03/2026	LPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	40-42	48-50	38	20%
15	20/03/2026	GEG	CHỜ MUA	Ngành điện	15-16	18-19	14	20%
16	23/03/2026	HDG	CHỜ MUA	Ngành điện	27-28	30-31	25	11%
17	24/03/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	68-70	80-85	64	17.6%
18	25/03/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	73-77	90-92	67	23%
19	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%
20	27/03/2026	MBB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	24-25	27-28	23	12.5%
21	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%



Danh mục mở mới

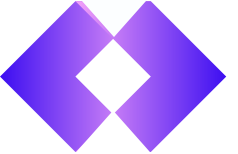
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	20.6	20%	-4.19%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	45.3	20%	-10.30%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.4	10%	-12.20%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.5	10%	-16.18%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

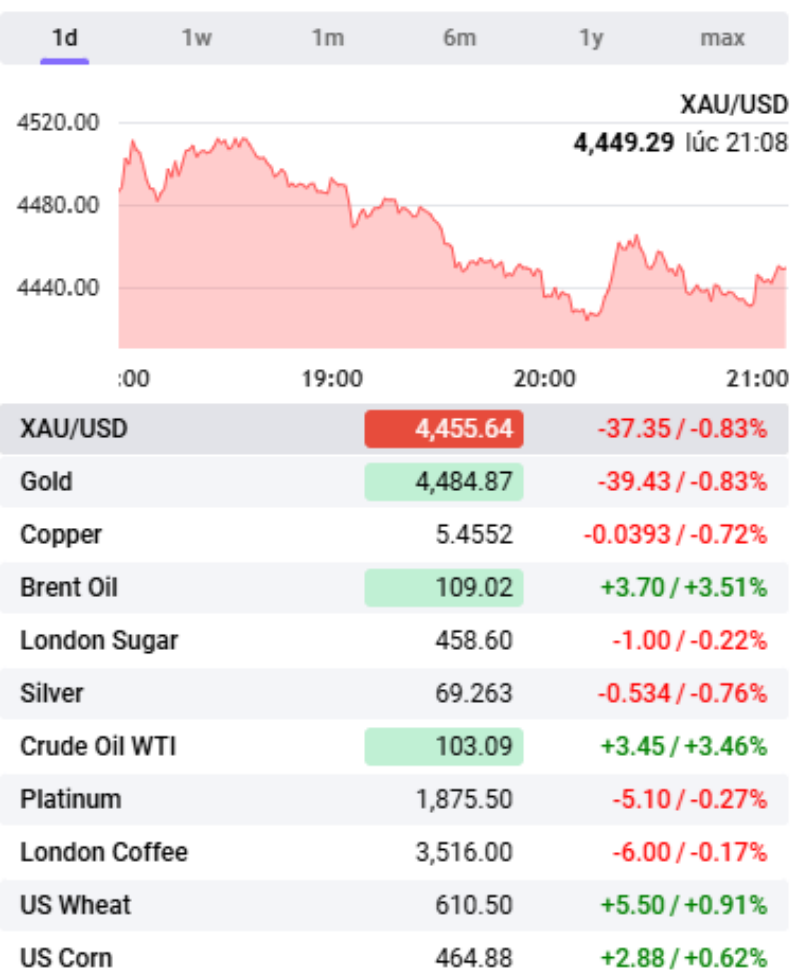
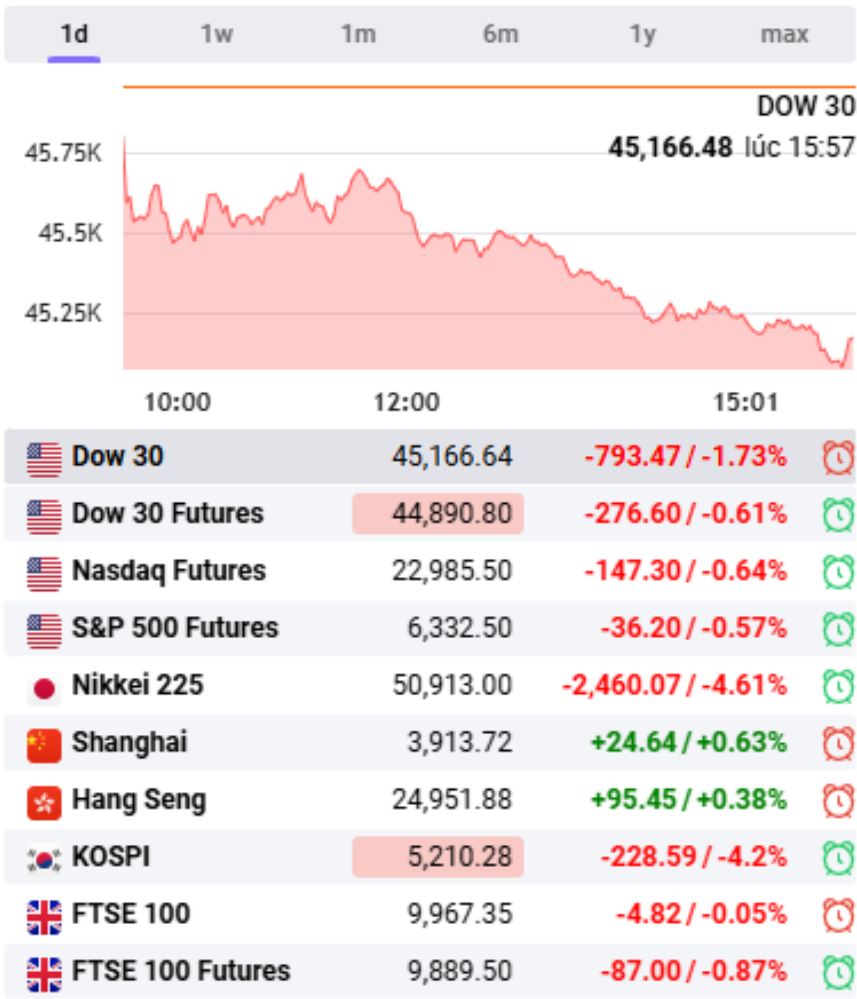
- **Dow Jones lao dốc gần 800 điểm.** Khép phiên ngày 27/03, chỉ số Dow Jones giảm 793.47 điểm, tương đương 1.73%, xuống còn 45,166.64 điểm. S&P 500 mất 1.67% và đóng cửa ở mức thấp nhất trong 7 tháng tại 6,368.85 điểm. Nasdaq Composite giảm 2.15% xuống còn 20,948.36 điểm.
- **Đồng USD hướng tới tháng tăng mạnh nhất trong gần một năm.** Thị trường tiền tệ toàn cầu tuần qua biến động mạnh khi căng thẳng Trung Đông leo thang, làm gia tăng tâm lý né rủi ro. Đồng USD tăng mạnh, với chỉ số DXY lên 100,17 điểm trong phiên 27/3, nâng mức tăng từ đầu tháng lên khoảng 2,5% – cao nhất kể từ tháng 7/2025. Lợi suất trái phiếu Mỹ cũng đi lên, kỳ hạn 10 năm đạt khoảng 4,44% và kỳ hạn 2 năm gần 3,91%, củng cố sức mạnh đồng bạc xanh. Ngược lại, yen Nhật giảm xuống 160,35 yen/USD, euro về quanh 1,15 USD và bảng Anh còn 1,3268 USD, trong khi nhiều đồng tiền mới nổi mất giá mạnh.

Thị trường trong nước

- **Tổng Bí thư: Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được đối xử bình đẳng.** Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam là đối tác tin cậy, điểm đến hấp dẫn trong mạng lưới kinh tế toàn cầu khi tiếp lãnh đạo hơn 40 tập đoàn quốc tế. Việt Nam định hướng trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, phát triển dựa trên 5 trụ cột gồm thể chế, hạ tầng, nhân lực, công nghệ và tăng trưởng xanh. Kinh tế tư nhân được xác định là động lực quan trọng, trong khi khu vực FDI tiếp tục được khuyến khích phát triển lâu dài. Việt Nam cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, linh hoạt.
- **Áp lực lạm phát có xu hướng tăng trở lại đầu năm 2026.** Các báo cáo vĩ mô gần đây cho thấy CPI hai tháng đầu năm 2026 tăng khoảng 2,9–3%, cho thấy áp lực giá đang có xu hướng nhích lên so với giai đoạn trước. Nguyên nhân đến từ giá hàng hóa thế giới tăng và nhu cầu tiêu dùng phục hồi trong nước. Điều này đặt ra thách thức trong việc cân bằng giữa mục tiêu kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong năm 2026.

Thị trường hàng hóa

- **Vàng thế giới tăng hơn 3% nhờ lực mua bắt đáy.** Giá vàng tăng mạnh hơn 3% trong ngày 27/03 nhờ lực mua bắt đáy sau nhịp điều chỉnh đầu tuần, trong khi nhà đầu tư theo dõi các tín hiệu hạ nhiệt của xung đột tại Trung Đông. Giá vàng giao ngay tăng 3.6% lên 4,536.29 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai Mỹ giao tháng 4 tăng 3.6% lên 4,533.70 USD/oz. “Đợt bán tháo gần đây đã tạo ra một cơ hội rất tốt vì thị trường giảm sâu... giá đã xuống dưới đường trung bình động 200 ngày (MA200)... đây là thời điểm cực kỳ hấp dẫn để mua vàng”, ông Daniel Pavilonis, Chiến lược gia thị trường cấp cao tại RJO Futures, nhận định. Giá vàng giao ngay từng chạm mức thấp nhất trong 4 tháng là 4,097.99 USD/oz trong ngày 23/03.





SHS: Muốn tăng vốn 10.000 tỷ đồng, chia cổ tức 5% bằng tiền mặt

- SHS bước vào ĐHĐCĐ 2026 với kế hoạch tăng vốn điều lệ từ khoảng 8.995 tỷ đồng lên hơn 10.000 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu thưởng, chào bán riêng lẻ và ESOP nhằm củng cố năng lực tài chính. Công ty cũng dự kiến chia cổ tức năm 2025 gồm 5% tiền mặt và 5% cổ phiếu. Năm 2025, SHS ghi nhận tăng trưởng mạnh với doanh thu tăng 84% và lợi nhuận trước thuế tăng 33,6%. Sang năm 2026, doanh nghiệp đặt mục tiêu tiếp tục tăng trưởng nhẹ và mở rộng hoạt động, đặc biệt ở mảng cho vay ký quỹ và đầu tư.

TNG: Dự kiến lãi 450 tỷ đồng trong 2026, lấn sân sang mảng năng lượng và công nghệ

- TNG trình cổ đông kế hoạch năm 2026 với doanh thu 9.500 tỷ đồng (+9,2%) và lợi nhuận sau thuế 450 tỷ đồng (+14,5%) sau khi hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025. Doanh nghiệp dự kiến duy trì cổ tức 16–20% bằng tiền hoặc cổ phiếu. Điểm đáng chú ý là TNG muốn mở rộng sang các lĩnh vực năng lượng tái tạo, hạ tầng trạm sạc xe điện, công nghệ thông tin và xây dựng, đồng thời loại bỏ các ngành nghề không còn phù hợp. Đại hội cũng sẽ bầu bổ sung thành viên HĐQT do có trường hợp từ nhiệm.

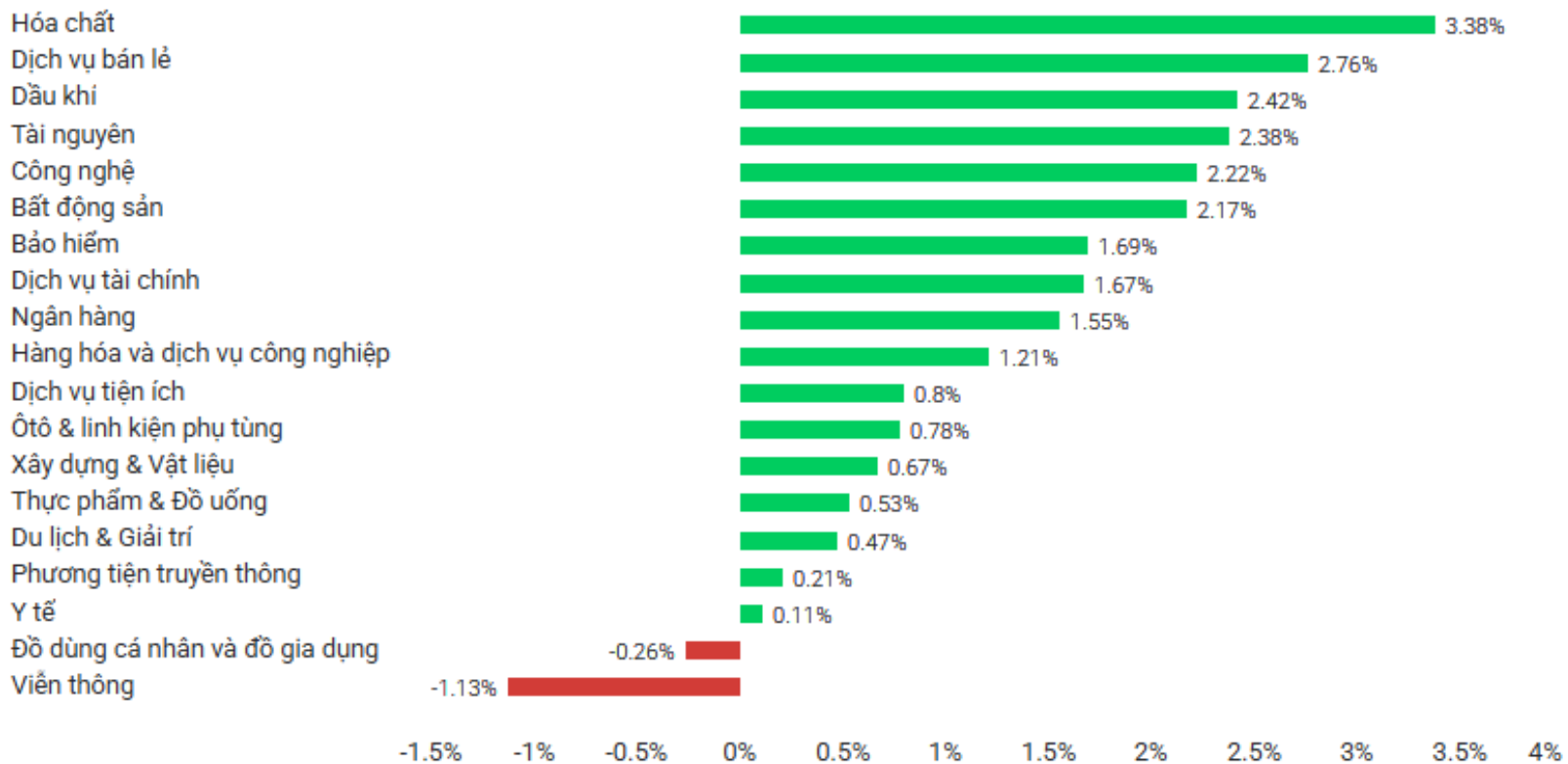
PAN: Nhận về hơn 2.600 tỷ đồng từ chuyển nhượng Bibica

- PAN đã chuyển nhượng toàn bộ vốn tại Bibica cho Momogi Group thông qua thương vụ bán Bibica Capital, qua đó Bibica không còn là công ty con của PAN. Giá chuyển nhượng phần vốn hơn 1.748 tỷ đồng, chưa bao gồm tiền mặt và tài sản không sử dụng; ngoài ra PAN còn nhận 660 tỷ đồng cổ tức và 220 tỷ đồng từ chuyển nhượng tài sản liên quan, nâng tổng giá trị thương vụ lên khoảng 2.630 tỷ đồng. Momogi kỳ vọng phát triển Bibica thành thương hiệu khu vực, trong khi PAN tái cơ cấu danh mục đầu tư

FPT: Không còn hợp nhất FPT Telecom, lợi nhuận FPT vẫn tăng 18%

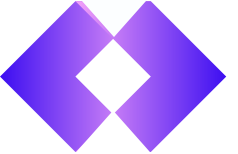
- FPT ghi nhận doanh thu hai tháng đầu năm 2026 đạt 7.932 tỷ đồng (+7,2%) và lợi nhuận trước thuế 1.790 tỷ đồng (+18%). Mức tăng doanh thu thấp hơn do từ 2026 công ty không còn hợp nhất toàn bộ FPT Telecom mà chỉ ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Khối công nghệ tiếp tục là động lực chính, đặc biệt mảng dịch vụ CNTT nước ngoài tăng trưởng mạnh nhờ thị trường Nhật Bản và đơn hàng lớn. Năm 2026, FPT đặt mục tiêu doanh thu 58.580 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 11.629 tỷ đồng, đồng thời dự kiến cổ tức tiền mặt tối đa 20%.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
GVR	32.10	2.10 (7.00%)	139.79	VVS	124.50	-9.30 (-6.95%)	54.68
HHS	13.00	0.85 (7.00%)	74.35	DBT	10.35	-0.60 (-5.48%)	0.00
CRE	7.65	0.50 (6.99%)	6.79	HID	5.00	-0.28 (-5.30%)	4.53
KBC	30.70	2.00 (6.97%)	181.93	PMG	7.00	-0.30 (-4.11%)	0.00
DXS	6.76	0.44 (6.96%)	29.76	NO1	6.00	-0.18 (-2.91%)	0.88



Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) – Việt Nam – 02/04/2026.

- Chỉ số PMI do các tổ chức khảo sát công bố là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe của lĩnh vực sản xuất, thông qua các yếu tố như đơn hàng mới, việc làm và kỳ vọng kinh doanh. PMI trên 50 điểm cho thấy hoạt động sản xuất mở rộng, trong khi dưới 50 điểm phản ánh sự thu hẹp. Dữ liệu PMI thường có tác động đáng kể đến tâm lý thị trường và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế, qua đó ảnh hưởng đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 3 – 06/04/2026.

- Bộ số liệu kinh tế vĩ mô tháng 3 là thước đo quan trọng phản ánh bức tranh tổng thể của nền kinh tế, bao gồm các chỉ tiêu như sản xuất công nghiệp, bán lẻ, xuất nhập khẩu và lạm phát. Những dữ liệu này giúp đánh giá mức độ phục hồi và động lực tăng trưởng trong ngắn hạn, đồng thời cung cấp cơ sở cho việc dự báo xu hướng kinh tế vĩ mô. Thông tin công bố thường tác động mạnh đến kỳ vọng của nhà đầu tư, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Đánh giá phân loại thị trường FTSE Russell – Việt Nam- 07/04/2026.

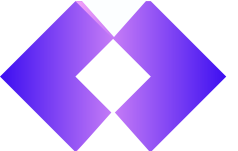
- Tổ chức FTSE Russell sẽ tiến hành đánh giá định kỳ việc phân loại thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này nhằm xem xét khả năng nâng hạng hoặc duy trì phân loại hiện tại của thị trường dựa trên các tiêu chí về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản và khung pháp lý. Kết quả đánh giá thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng dòng vốn quốc tế và tâm lý thị trường trong trung và dài hạn.

Báo cáo việc làm JOLTs – Mỹ – 31/03/2026.

- Báo cáo JOLTs (Job Openings and Labor Turnover Survey) do Cục Thống kê Lao động Hoa Kỳ công bố là chỉ báo quan trọng phản ánh nhu cầu lao động thông qua số lượng vị trí tuyển dụng, tỷ lệ nghỉ việc và sa thải. Dữ liệu này giúp đánh giá sức khỏe thị trường lao động và mức độ thắt chặt của nền kinh tế Mỹ. Diễn biến của JOLTs có ảnh hưởng lớn đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, từ đó tác động tới thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	VNL	HOSE	18/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
2	VIH	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu
3	LAF	HOSE	18/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	HGM	HNX	19/03/26	09/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8,800 đồng/CP
5	PPP	HNX	19/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
6	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
7	STP	HNX	19/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
8	CMF	UPCoM	19/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
9	GEE	HOSE	19/03/26	08/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
10	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
11	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
12	VTC	HNX	20/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
13	PDN	HOSE	20/03/26	06/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
14	HNF	UPCoM	23/03/26	07/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	HJS	HNX	24/03/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
16	GMH	HOSE	24/03/26	16/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
17	CDG	UPCoM	24/03/26	02/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
18	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
19	HRB	UPCoM	26/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
20	VCI	HOSE	26/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
21	VCI	HOSE	26/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:7
22	SD9	HNX	27/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 550 đồng/CP
23	CCI	HOSE	27/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
24	NDP	UPCoM	27/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	TA6	UPCoM	27/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 267.1 đồng/CP
26	LBM	HOSE	31/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
27	BSH	UPCoM	08/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
28	NBE	UPCoM	09/04/26	16/09/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
29	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
30	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009